

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2025/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con:* Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị V đều thống nhất có ba con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 11/9/1993, Nguyễn Thị N, sinh ngày 23/12/2024 và Nguyễn Đình V1, sinh ngày 17/7/2015. Hai cháu Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị N đã trưởng thành, anh T, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hai bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình V1, anh Nguyễn Đình T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đình T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị V mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng từ tháng 02/2025 cho đến khi cháu V1 đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị V thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản, công nợ không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận, anh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng số tiền là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004111 ngày 03 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. (Anh T1 đã nộp đủ).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga